BIỂU 1:

TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 TỈNH LẠNG SƠN SAU BỔ SUNG

(Kèm theo Quyết định số: 1451/QĐ-UBND ngày 11/8/2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 được duyệt		Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh, bổ sung		Ghi chú
		Số lượng dự án, nội dung	Kế hoạch vốn		Số lượng dự án, nội dung	Kế hoạch vốn	
1	2	3	4	5	6	7	8
	KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG	**103**	**5.697.406**	**10.000**	**103**	**5.707.406**	
A	**Vốn ngân sách địa phương**	**95**	**1.731.900**	**10.000**	**95**	**1.741.900**	
1	***Vốn đầu tư trong cân đối theo tiêu chí***	***80***	***860.900***	***-***	***80***	***860.900***	
2	***Đầu tư từ thu xổ số kiến thiết***	***3***	***21.000***	***-***	***3***	***21.000***	
3	***Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất***	***12***	***850.000***	***-***	***12***	***850.000***	
4	***Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi hằng năm bổ sung cho đầu tư công***	**-**	**-**	**10.000**	**-**	**10.000**	
-	Tăng thu cân đối năm 2025 chuyển sang năm 2026 bổ sung vào đầu tư công *(Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 01/5/2026)*			10.000	-	10.000	Chi tiết tại Biểu 2
B	**Vốn ngân sách Trung ương**	**8**	**3.965.506**	**-**	**8**	**3.965.506**	

Số TT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 được duyệt		Bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026	Kế hoạch đầu tư công năm 2026 sau điều chỉnh, bổ sung		Ghi chú
		Số lượng dự án, nội dung	Kế hoạch vốn		Số lượng dự án, nội dung	Kế hoạch vốn	
1	2	3	4	5	6	7	8
I	**Vốn trong nước**	**7**	**3.920.407**	**-**	**7**	**3.920.407**	
II	**Vốn nước ngoài (ODA)**	**1**	**45.099**	**-**	**1**	**45.099**	

BIỂU 2

GIAO BỔ SUNG NGUỒN TĂNG THU VÀO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 1451/QĐ-UBND ngày 11/8/2026 của UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công, hoàn thành	Quyết định đầu tư/chủ trương đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch năm 2026 bố trí chuẩn bị đầu tư đã giao			Nguồn vốn tăng thu bổ sung vào kế hoạch đầu tư công năm 2026	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số quyết định ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư				Tổng số	Trong đó:				
					Tổng số	Trong đó				Từ nguồn chuẩn bị đầu tư chung của kế hoạch giai đoạn 2026-2030	Từ kế hoạch trung hạn của các dự án, nhiệm vụ			
						Ngân sách địa phương	Ngân sách trung ương							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
	NGUỒN TĂNG THU CÂN ĐỐI NĂM 2025 BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG				**126.620**	**126.620**	**-**	**126.620**	**50**	**50**	**-**	**10.000**		
I	**Công trình công cộng tại các đô thị**				**126.620**	**126.620**	**-**	**126.620**	**50**	**50**	**-**	**10.000**		
(3)	**Dự án khởi công mới giai đoạn 2026-2030**				126.620	126.620	-	126.620	50	50	-	10.000		
1	Công viên trung tâm Lương Văn Tri và Bãi đỗ xe công cộng	phường Lương Văn Tri	2026-2028	360/QĐ-UBND ngày 03/3/2026; 1262/QĐ-UBND ngày 09/7/2026	126.620	126.620		126.620	50	50		10.000	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	